SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA DR NHO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM, CHỮA BỆNH TẠI PHÒNG KHÁM ĐA KHOA DR NHO

(Theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **PHÒNG KHÁM ĐA KHOA DR NHO**

2. Địa chỉ: 43-45-47 Nguyễn Tất Thành, khu Nghĩa Phước, Xã Đại Lộc, Thành phố Đà Nẵng;

3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Từ 6h đến 19h30 và từ thứ 2 đến chủ nhật;

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

I. Danh sách người hành nghề bổ sung:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh[2]	Vị trí chuyên môn[3]	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)4	Ghi chú
1	Nguyễn Tuấn Anh	000227/QNA-CCNH	Bác sỹ chuyên khoa Ngoại	Toàn thời gian Từ 06h00 đến 19h30 (T2T3T4T5T6T7CN) NL,NT	Người chịu trách nhiệm chuyên mônPhụ trách bàn khám Ngoại	không	
2	Nguyễn Thị Anh Thư	007158/ĐNA-CCHN	Bác sỹ đa khoa, Chẩn đoán hình ảnh; Siêu âm tổng quát	Toàn thời gian Từ 06h00 đến 19h30 (T2T3T4T5T6T7CN) NL,NT	Phụ trách bộ phận chẩn đoán hình ảnh	Không	
3	Trần Đình Cường	100086/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội chung; Nội soi tiêu hoá	Toàn thời gian Từ 06h00 đến 19h30 (T2T3T4T5T6T7CN) NL,NT	Phụ trách bàn khám Nội; Nội soi tiêu hoá	Không	
4	Phan Thị Liên Mỹ	000878/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	Toàn thời gian Từ 06h00 đến 19h30 (T2T3T4T5T6T7CN) NL,NT	Phụ trách bàn khám Nhi	Không	

Được quét bằng CamScanner

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh[2]	Vị trí chuyên môn[3]	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)4	Ghi chú5
5	Phạm Thị Thanh Tùng	006998/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của BYT,BNV quy định mã, tiêu chẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ 06h00 đến 19h30 (T2T3T4T5T6T7CN) NL,NT	Điều dưỡng	Không	
6	Trần Ngọc Ánh Tuyết	000423/QNA-CCHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian Từ 06h00 đến 19h30 (T2T3T4T5T6T7CN) NL,NT,NB	Điều dưỡng	Không	
7	Võ Thị Ánh Triều	008418/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của BYT,BNV quy định mã, tiêu chẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ 06h00 đến 19h30 (T2T3T4T5T6T7CN) NL,NT,NB	Điều dưỡng	Không	
8	Phạm Thế Hưng	008244/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của BYT,BNV quy định mã, tiêu chẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y	Toàn thời gian Từ 06h00 đến 19h30 (T2T3T4T5T6T7CN) NL,NT,NB	Phụ trách bộ phận X-Quang	Không	
9	Trần Thanh Thảo	039202/BYT-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Toàn thời gian Từ 06h00 đến 19h30 (T2T3T4T5T6T7CN) NL,NT,NB	Phụ trách bộ phận xét nghiệm	Không	
10	Huỳnh Lê Thu Thuỷ	000565/QNA-GPHN	Xét nghiệm y học	Toàn thời gian Từ 06h00 đến 19h30 (T2T3T4T5T6T7CN) NL,NT,NB	Xét nghiệm	Không	
11	Nguyễn Thị Nhật Vi	004986/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Toàn thời gian Từ 06h00 đến 19h30 (T2T3T4T5T6T7CN) NL,NT,NB	Xét nghiệm	Không	

Được quét bằng CamScanner

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh[2]	Vị trí chuyên môn[3]	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)4	Ghi chú5
12	Huỳnh Văn Thành	006264/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư sô 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ.	Toàn thời gian Từ 06h00 đến 19h30 (T2T3T4T5T6T7CN) NL,NT,NB	Y sĩ	Không	
13	Trần Hồ Thanh Bình	1928/CCHN-D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Toàn thời gian Từ 06h00 đến 19h30 (T2T3T4T5T6T7CN) NL,NT,NB	Phụ trách bộ phận nhà thuốc	Không	Chấm dứt hợp đồng từ ngày 01/09/2025
14	Hồ Nguyễn Ái Tiên	3152/CCHN-D-SYT-QNA	Quầy thuốc	Toàn thời gian Từ 06h00 đến 19h30 (T2T3T4T5T6T7CN) NL,NT,NB	Dược sĩ	Không	
15	Hứa Thị Kim Chung	009250/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Bán thời gian 17h30-19h30 Từ T2 đến T6 06h00 -19h30 Thứ 7, CN, nghỉ bù	KBCB chuyên khoa Nội	Trường Y Dược – Đại Học Đà Nẵng Từ 07h00 đến 17h00 Từ T2 đến T6	
16	Trần Như Bảo Hân	0005803/TTH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Bán thời gian 17h30-19h30 Từ T2 đến T6 06h00 -19h30 Thứ 7, CN, nghỉ bù	KBCB chuyên khoa Nội	Trường Y Dược – Đại Học Đà Nẵng Từ 07h00 đến 17h00 từ T2 đến T6	

Được quét bằng CamScanner

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh[2]	Vị trí chuyên môn[3]	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)4	Ghi chú5
17	Lê Viết Nho	000209/QNA-CCHN	Bác sĩ chuyên khoa nội; Siêu âm tim và bệnh lý tim mạch và nội soi tiêu hoá cơ bản	Bán thời gian 17h30-19h30 Từ T2 đến T6 06h00 -19h30 Thứ 7, CN, nghỉ bù	KBCB chuyên khoa Nội, Nội soi	Trường Y Dược – Đại Học Đà Nẵng Từ 07h00 đến 17h00 từ T2 đến T6	
18	Lâm Văn Hữu	004646/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, siêu âm tổng quát	Bán thời gian 17h15-19h30 Từ T2 đến T7 06h00 -19h30 CN	KBCB chuyên khoa Nội	BVĐKKVMN phía Bắc Quảng Nam Từ 07h00 đến 17h00 từ T2 đến T7	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
19	Võ Đình Cảnh	004590/QNA-CCHN	Cao đẳng xét nghiệm	Bán thời gian 17h15-19h30 Từ T2 đến T7 06h00 -19h30 CN	Xét nghiệm	BVĐKKVMN phía Bắc Quảng Nam Từ 07h00 đến 17h00 từ T2 đến T7	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
20	Đoàn Văn Bốn	2039/ QNA-CCHN	Gây mê	Bán thời gian 17h15-19h30 Từ T2 đến T7 06h00 -19h30 CN	KTV Gây mê	BVĐKKVMN phía Bắc Quảng Nam Từ 07h00 đến 17h00 từ T2 đến T7	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
21	Lê Thị Diễm Trang	003849/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Bán thời gian 17h15-19h30 Từ T2 đến T6 06h00 -19h30 Thứ 7, CN, nghỉ bù	Nữ hộ sinh	Trạm y tế Thị trấn Ái Nghĩa Từ 07h00 đến 17h00 từ T2 đến T6	
22	Lê Hữu Thuỳ	004067/QNA-CCHN	X-Quang	Bán thời gian 17h15-19h30 Từ T2 đến T7 06h00 -19h30 CN	KTV X-Quang	BVĐKKVMN phía Bắc Quảng Nam Từ 07h00 đến 17h00 từ T2 đến T7	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
23	Trần Thị Nhung	009291/QNACCHN	KBCB chuyên khoa Nội	Bán thời gian 17h15-19h30 Từ T2 đến T7 06h00 -19h30 CN	KBCB chuyên khoa Nội	BVĐKKVMN phía Bắc Quảng Nam Từ 07h00 đến 17h00 từ T2 đến T7	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề

Được quét bằng CamScanner

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh[2]	Vị trí chuyên môn[3]	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)4	Ghi chú5
24	Lê Thị Mỹ Lành	006741/QNA-CCHN	KBCB chuyên khoa Nhi	Bán thời gian 17h15-19h30 Từ T2 đến T7 06h00 -19h30 CN	KBCB chuyên khoa Nhi	BVĐKKVMN phía Bắc Quảng Nam Từ 07h00 đến 17h00 từ T2 đến T7	Thay đổi thời gian đăng ký hành nghề
25	Lê Tân	010000/ĐNA-CCHN	KBCN chuyên khoa Nội	Toàn thời gian Từ 06h00 đến 19h30 (T2T3T4T5T6T7CN) NL,NT,NB	KBCN chuyên khoa Nội; Siêu âm tổng quát	không	

Đại Lộc, ngày 28 tháng 11 năm 2025

Nơi nhận:
-Như trên
-Lưu HCTH

NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN

CÔNG TY TNHH DR NHO

Nguyễn Tuấn Anh

Được quét bằng CamScanner